

Số: 91 /BC-BĐDHĐQT

Bình Định, ngày 05 tháng 5 năm 2020

## **BÁO CÁO**

### **Tổng kết đánh giá kết quả hoạt động ủy thác cho vay hộ nghèo và các đối tượng chính sách khác trên địa bàn tỉnh Bình Định giai đoạn 2015-2019**

## **I. SƠ LƯỢC ĐẶC ĐIỂM, TÌNH HÌNH CHUNG CỦA ĐỊA PHƯƠNG, ĐƠN VỊ**

### **1. Đặc điểm tự nhiên, kinh tế - xã hội**

Bình Định là một tỉnh thuộc duyên hải Miền Trung, là một trong những tỉnh với lợi thế có bờ biển trải dài, có cả đồng bằng, miền núi, giao thông thuận tiện có điều kiện để phát triển kinh tế toàn diện về công nghiệp - du lịch - dịch vụ và nông nghiệp. Diện tích tự nhiên toàn tỉnh 6.039 km<sup>2</sup>, có 11 đơn vị hành chính cấp huyện trực thuộc; có 159 đơn vị hành chính cấp xã gồm 126 xã, 21 phường, 12 thị trấn (có 46 xã thuộc vùng khó khăn theo Quyết định số 1010/QĐ-TTg ngày 10/8/2018 của Thủ tướng Chính phủ). Tại thời điểm cuối năm 2014, toàn tỉnh có 409.367 hộ dân với 1.678.671 người, trong đó dân tộc thiểu số chiếm 2,4%. Số hộ nghèo, cận nghèo đến cuối năm 2014: 55.285 hộ (hộ nghèo 33.390 hộ, chiếm 8,16% tổng số hộ; hộ cận nghèo 21.895 hộ, chiếm 5,34% tổng số hộ). Thực hiện Quyết định số 59/2015/QĐ-TTg ngày 19/11/2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành chuẩn nghèo tiếp cận đa chiều áp dụng cho giai đoạn 2016-2020, tổng số hộ nghèo toàn tỉnh là 55.011 hộ nghèo, chiếm tỷ lệ 13,35%; 28.052 hộ cận nghèo, chiếm tỷ lệ 6,81%.

Giai đoạn 2015-2019, tình hình phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh Bình Định đã có những bước phát triển khá toàn diện, đời sống vật chất, tinh thần của người dân không ngừng được nâng lên, cụ thể: số hộ nghèo từ 55.011 hộ (tỷ lệ 13,35%) vào đầu năm 2016 giảm xuống còn 23.261 hộ (tỷ lệ 5,34%) vào cuối năm 2019; hộ cận nghèo từ 28.052 hộ (tỷ lệ 6,81%) vào đầu năm 2016 giảm xuống còn 24.979 hộ (tỷ lệ 5,73%) vào cuối năm 2019.

### **2. Tình hình chung về hoạt động ủy thác**

#### **2.1. Thuận lợi**

Qua thực tiễn cho thấy, phương thức quản lý tín dụng chính sách thông qua việc ủy thác một số công việc trong quy trình nghiệp vụ tín dụng cho 04 tổ chức chính trị-xã hội (Hội Liên hiệp Phụ nữ, Hội Nông dân, Hội Cựu chiến binh, Đoàn Thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh) là hướng đi đúng tập hợp được sức mạnh của cả hệ thống chính trị góp phần xã hội hóa công tác cho vay, đảm bảo cho việc

chuyển tải nguồn vốn tín dụng ưu đãi một cách nhanh nhất, hiệu quả nhất đến hộ nghèo và các đối tượng chính sách khác có vốn sản xuất kinh doanh, tạo thêm được việc làm, tăng thêm thu nhập, cải thiện và dần ổn định cuộc sống; đồng thời tiết giảm chi phí quản lý, chi phí xã hội, huy động được sức mạnh của cả cộng đồng.

Thông qua các tổ chức chính trị-xã hội (CT-XH) nhận ủy thác, chính sách tín dụng ưu đãi được tuyên truyền sâu rộng đến các đối tượng thụ hưởng, lực lượng này đóng vai trò nòng cốt trong việc bình xét cho vay, quản lý vốn, kiểm tra hiệu quả sử dụng vốn vay, vận động đơn đốc người vay trả nợ, trả lãi.

Phương thức ủy thác vốn tín dụng qua các hội, đoàn thể không những góp phần thực hiện hiệu quả các chương trình tín dụng ưu đãi của Chính phủ mà còn có tác động lớn tới công tác tuyên truyền, tập hợp hội viên và xây dựng các tổ chức Hội vững mạnh; tham gia giám sát đảm bảo chính sách tín dụng được thực hiện công khai, minh bạch, nâng cao hiệu quả trong sử dụng nguồn lực của Nhà nước cho mục tiêu giảm nghèo, đảm bảo an sinh xã hội....

## **2.2. Khó khăn**

- Nhân sự của Hội đoàn thể các cấp thường xuyên thay đổi, không ổn định. Việc bố trí, phân công cán bộ lãnh đạo phụ trách, cán bộ trực tiếp theo dõi chương trình chưa ổn định, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ chưa theo kịp yêu cầu nên ít nhiều khó khăn cho cán bộ Hội, cán bộ Tổ trong việc tiếp thu và triển khai thực hiện.

- Một số nơi sự phối hợp giữa Ngân hàng chính sách xã hội (NHCSXH) và các tổ chức CT-XH, Tổ Tiết kiệm và vay vốn (TK&VV) làm ủy nhiệm trong công tác kiểm tra, giám sát, đối chiếu, đơn đốc thu hồi nợ đến hạn chưa chặt chẽ, kịp thời nên chất lượng còn chưa đồng đều.

## **II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN HOẠT ĐỘNG ỦY THÁC THEO VĂN BẢN THỎA THUẬN**

### **1. Kết quả hoạt động ủy thác**

#### **1.1. Kết quả cho vay - thu nợ - dư nợ**

Trong giai đoạn 2015-2019, Chi nhánh NHCSXH phối hợp cùng các tổ chức CT-XH triển khai giải ngân cho vay hộ nghèo và các đối tượng chính sách khác, đạt kết quả như sau:

Chi nhánh NHCSXH tỉnh đã thực hiện ủy thác cho vay 19 chương trình tín dụng chính sách với doanh số cho vay trong 5 năm là 5.911 tỷ đồng, trong đó: Hội Nông dân 1.767 tỷ đồng, Hội Liên hiệp phụ nữ 2.973 tỷ đồng, Hội Cựu chiến binh 709 tỷ đồng, Đoàn thanh niên 462 tỷ đồng; doanh số thu nợ trong 5 năm là 4.372 tỷ đồng, trong đó: Hội Nông dân 1.329 tỷ đồng, Hội Liên hiệp phụ nữ 2.216 tỷ đồng, Hội Cựu chiến binh 515 tỷ đồng, Đoàn thanh niên 312 tỷ đồng; tổng dư nợ ủy thác cho vay các chương trình đến 31/12/2019 là 3.799 tỷ đồng/ 90.708 hộ/2.380 Tổ, tăng 1.535 tỷ đồng, tỷ lệ tăng 40,4% so với năm 2014 (chiếm 99,73% tổng dư nợ toàn tỉnh). Cụ thể như sau:

- Dư nợ ủy thác qua HND là 1.134,3 tỷ đồng/26.919 hộ/731 Tổ, chiếm 29,86% trong tổng dư nợ ủy thác qua các tổ chức hội, tăng 433 tỷ đồng, tăng 38,1% so với năm 2014, dư nợ bình quân: 42 triệu đồng/hộ.

- Dư nợ ủy thác qua HLHPN là 1.895 tỷ đồng/45.056 hộ/1.116 Tổ, chiếm 49,88% trong tổng dư nợ ủy thác qua các tổ chức hội, tăng 750 tỷ đồng, tăng 39,5% so với năm 2014, dư nợ bình quân: 42 triệu đồng/hộ.

- Dư nợ ủy thác qua HCCB là 459,4 tỷ đồng/11.225 hộ/325 Tổ, chiếm 12,09% trong tổng dư nợ ủy thác qua các tổ chức hội, tăng 195 tỷ đồng, tăng 42,4% so với năm 2014, dư nợ bình quân: 41 triệu đồng/hộ.

- Dư nợ ủy thác qua ĐTN là 310,3 tỷ đồng/7.508 hộ/208 Tổ, chiếm 8,17% trong tổng dư nợ ủy thác qua các tổ chức hội, tăng 156 tỷ đồng, tăng 50,3% so với năm 2014, dư nợ bình quân: 41,3 triệu đồng/hộ.

## 1.2. Chất lượng tín dụng

Cùng với việc tập trung thực hiện tăng trưởng tín dụng ngay từ đầu năm, công tác củng cố nâng cao chất lượng tín dụng luôn là nhiệm vụ quan trọng xuyên suốt, chi nhánh NHCSXH tỉnh đã phối hợp chặt chẽ với các tổ chức CT-XH nhận ủy thác và các ngành, các cấp tập trung thực hiện các giải pháp củng cố, nâng cao chất lượng tín dụng chính sách. Đến 31/12/2019, tổng nợ quá hạn 3,54 tỷ đồng, chiếm 0,093% tổng dư nợ, giảm 4,9 tỷ đồng so với năm 2014. Đến nay, Phường Thị Nại - thành phố Quy Nhơn, tỷ lệ NQH còn 1,4% đã ra khỏi Phương án củng cố và nâng cao chất lượng tín dụng. Cụ thể như sau:

*DVT: triệu đồng*

| S<br>TT | Hội đoàn thể       | NQH<br>31/12/2014 | NQH<br>31/12/2019 | Tăng (+),<br>giảm (-)<br>so năm<br>2014 | Tỷ lệ<br>NQH so<br>với dư nợ |
|---------|--------------------|-------------------|-------------------|-----------------------------------------|------------------------------|
| 1       | Hội Nông dân       | 3.012             | 815               | -2.197                                  | 0,07                         |
| 2       | Hội phụ nữ         | 4.191             | 2.175             | -2.016                                  | 0,11                         |
| 3       | Hội Cựu Chiến binh | 858               | 315               | -543                                    | 0,07                         |
| 4       | Đoàn Thanh niên    | 396               | 243               | -153                                    | 0,08                         |
|         | <b>Tổng cộng</b>   | <b>8.457</b>      | <b>3.547</b>      | <b>-4.910</b>                           | <b>0,09</b>                  |

## 1.3. Hoạt động của Tổ TK&VV

Hiện nay, NHCSXH tỉnh thực hiện tổ chức giao dịch tại 159 Điểm giao dịch đặt tại trụ sở UBND cấp xã; phối hợp với chính quyền địa phương, các tổ chức CT-XH quản lý 2.380 Tổ TK&VV. Chi nhánh NHCSXH tỉnh phối hợp với 4 tổ chức chính trị - xã hội nhận ủy thác trong việc củng cố, nâng cao chất lượng tín

dụng; duy trì có hiệu quả, nề nếp việc giao ban tại 159 Điểm giao dịch xã; thực hiện giải ngân nhanh chóng, kịp thời, đúng đối tượng; đôn đốc thu hồi nợ, lãi; nâng cao tỷ lệ thu hồi nợ đến hạn và tỷ lệ giải ngân, thu nợ, thu lãi tại Điểm giao dịch xã... Tổ TK&VV đã giúp chuyển tải nguồn vốn đến đúng đối tượng thụ hưởng, trực tiếp thực hiện một số công việc được NHCSXH ủy nhiệm như: Tổ chức họp thành lập tổ TK&VV, họp bình xét cho vay, giám sát việc sử dụng vốn vay, đôn đốc người vay trả nợ, tuyên truyền vận động tổ viên tham gia gửi tiền tiết kiệm, thực hiện thu lãi, thu tiết kiệm theo định kỳ hàng tháng, theo dõi đôn đốc kịp thời các khoản nợ đến hạn, phối hợp xử lý nợ tồn đọng, nợ rủi ro,...

Đến 31/12/2019 toàn tỉnh có 2.380 Tổ TK&VV. Trong đó 1.874 Tổ xếp loại tốt, chiếm 78,74%; xếp loại khá 472 Tổ, chiếm 19,83%; xếp loại trung bình 33 Tổ, chiếm 1,39% và xếp loại yếu 01 Tổ, chiếm 0,04%. Kết quả chấm điểm tổ cho thấy sau các đợt củng cố tổ, số tổ trung bình và yếu kém đã giảm đáng kể; số tổ tốt, khá tăng lên rõ rệt theo từng năm và qua sắp xếp, củng cố và kiện toàn đã giảm 271 tổ TK&VV so với cuối năm 2014.

## **2. Những mặt làm được**

### **2.1. Về thực hiện nội dung thỏa thuận**

#### **a) Công tác tuyên truyền, vận động**

- Thực hiện tuyên truyền chủ trương, chính sách của Đảng và Chính phủ về chính sách tín dụng ưu đãi và các chương trình tín dụng đối với hộ nghèo và các đối tượng chính sách khác..., đặc biệt là các chủ trương, chính sách mới như: cho vay hỗ trợ đất sản xuất, chuyển đổi nghề và đi xuất khẩu lao động cho đồng bào dân tộc thiểu số, hộ nghèo theo 755/QĐ-TTg và hỗ trợ hộ nghèo xây dựng nhà ở phòng, tránh bão, lụt theo Quyết định số 48/2014/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ; cho vay hộ mới thoát nghèo theo Quyết định 28/2015/QĐ-TTg ngày 21/7/2015 của Thủ tướng Chính phủ; hướng dẫn Quy định về chính sách hỗ trợ tạo việc làm và quỹ quốc gia về việc làm theo Nghị định số 61/2015/NĐ-CP (Nghị định số 74/2019/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2015/NĐ-CP); cho vay trồng rừng sản xuất, phát triển chăn nuôi theo quy định tại Nghị định số 75/2015/NĐ-CP ngày 09/9/2015 của Chính phủ giai đoạn 2015-2020; cho vay vốn theo Quyết định số 33/2015/QĐ-TTg ngày 10/8/2015 của Thủ tướng Chính phủ về chính sách hỗ trợ nhà ở đối với hộ nghèo theo chuẩn nghèo giai đoạn 2011-2015; cho vay đi làm việc ở nước ngoài đối với người lao động bị thu hồi đất theo Quyết định số 63/2015/QĐ-TTg ngày 10/12/2015 của Thủ tướng Chính phủ; cho vay đối với học sinh, sinh viên Y khoa sau khi đã tốt nghiệp theo Quyết định số 09/2016/QĐ-TTg ngày 02/3/2016 của Thủ tướng Chính phủ; cho vay Nhà ở xã hội theo Nghị định số 100/2015/NĐ-CP ngày 20/10/2015 của Chính phủ; cho vay hỗ trợ phát triển kinh tế-xã hội vùng dân tộc thiểu số và vùng miền núi giai đoạn 2017-2020 theo Quyết định số 2085/QĐ-TTg ngày 31/10/2016 của Thủ tướng Chính phủ; nâng mức cho vay tối đa lên 100 triệu đồng/hộ vay không phải đảm bảo tiền vay đối với chương trình hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo, cho vay phát triển kinh tế - xã hội vùng dân tộc thiểu số và miền núi theo

quy định tại Quyết định số 2085/QĐ-TTg và nâng thời hạn cho vay tối đa lên 120 tháng đối với hộ nghèo, hộ cận nghèo; nâng mức cho vay học sinh sinh viên lên 2,5 triệu đồng/tháng/HSSV; sản phẩm tiết kiệm gửi góp linh hoạt....;

- Thực hiện tuyên truyền về quyền lợi và nghĩa vụ của hộ vay giúp cho người dân nắm vững chế độ, chính sách, nâng cao ý thức trong sử dụng vốn và thực hiện nghĩa vụ trả nợ ngân hàng, tham gia gửi tiền tiết kiệm hàng tháng, từ đó giảm thiểu tình trạng nợ xấu phát sinh và việc triển khai các chính sách tín dụng được nhanh chóng, thuận lợi, đảm bảo thực hiện đúng quy định và nâng cao vai trò giám sát của người dân.

- Vận động việc thành lập Tổ TK&VV theo đúng Quy chế về tổ chức và hoạt động của Tổ TK&VV ban hành theo Quyết định số 15/QĐ-HĐQT ngày 05/3/2013 của Hội đồng quản trị NHCSXH với 2.380 Tổ TK&VV đã góp phần công khai được các chính sách tín dụng của Nhà nước, danh sách hộ vay vốn và các quy trình thủ tục của NHCSXH.

- Vận động, đôn đốc Ban quản lý Tổ TK&VV tham dự đầy đủ các phiên giao dịch của NHCSXH; hướng dẫn tổ viên Tổ TK&VV giao dịch trực tiếp với NHCSXH vào ngày cố định hàng tháng để vay vốn, trả nợ, gửi tiền tiết kiệm, trước sự chứng kiến của cán bộ tổ chức CT-XH, Tổ trưởng Tổ TK&VV và chính quyền địa phương. Qua đó, đã tạo được lòng tin của nhân dân đối với các chính sách của Đảng, Nhà nước và hoạt động của NHCSXH; chính quyền cơ sở cũng có điều kiện tiếp xúc nhiều hơn với người dân, nắm bắt được tâm tư, nguyện vọng, kịp thời giải quyết những khó khăn, vướng mắc của người dân, góp phần giữ vững ổn định an ninh, trật tự và an toàn xã hội tại cơ sở...

- Vận động tổ viên chấp hành Quy ước hoạt động của Tổ TK&VV, khuyến khích các tổ viên Tổ TK&VV tham gia thường xuyên các hoạt động của NHCSXH như tham gia sinh hoạt Tổ TK&VV vì khi tham gia các hộ gia đình được phổ biến kiến thức xã hội, chia sẻ, học hỏi kinh nghiệm của nhau để phát triển kinh tế, nâng cao thu nhập. Tổ TK&VV còn tích cực tuyên truyền, vận động thành viên tham gia gửi tiền tiết kiệm thông qua tổ trên tinh thần tự nguyện để tạo vốn tự có, quen dần với hoạt động tín dụng, tài chính, vừa hình thành thói quen tiết kiệm cho hộ vay vốn, giảm bớt khó khăn khi trả nợ, đồng thời tạo thêm nguồn vốn để mở rộng cho vay trên địa bàn, góp phần thực hiện mục tiêu giảm nghèo tại địa phương. Mức tiền gửi tiết kiệm, thời gian gửi ở các tổ TK&VV khác nhau, tùy theo quy ước ở các tổ với nhau nhưng tất cả đều được công khai với người dân.

#### b) Công tác kiểm tra, giám sát

- Trong 5 năm, Hội đoàn thể tỉnh đã chủ động xây dựng kế hoạch, chương trình kiểm tra với nội dung giám sát toàn diện các hoạt động của Tổ TK&VV theo đúng Quy chế ban hành kèm theo Quyết định số 15/QĐ-HĐQT ngày 05/3/2013 của Hội đồng quản trị NHCSXH; giám sát và đôn đốc Ban quản lý Tổ thực hiện đúng các nhiệm vụ được ủy nhiệm theo Hợp đồng đã ký với NHCSXH; thực hiện kiểm tra việc sử dụng vốn vay của 100% các món vay mới trong vòng 30 ngày kể từ ngày NHCSXH giải ngân cho hộ vay; đôn đốc Ban quản lý Tổ giám sát việc sử

dụng vốn vay đúng mục đích và có hiệu quả, trả nợ, trả lãi, thực hành tiết kiệm... của tổ viên; giám sát các phiên giao dịch, các hoạt động giao dịch của NHCSXH tại xã; giám sát, bảo quản các nội dung công khai của NHCSXH tại Điểm giao dịch; giám sát các hoạt động của NHCSXH tại hộ vay, Tổ TK&VV; thông báo kịp thời cho Ngân hàng nơi cho vay về các trường hợp sử dụng vốn vay bị rủi ro do nguyên nhân khách quan (thiên tai, dịch bệnh, hỏa hoạn, chết, mất tích...) và rủi ro do nguyên nhân chủ quan (sử dụng vốn vay sai mục đích, người vay trốn,...) để có biện pháp xử lý thích hợp và thực hiện kiểm tra trong 5 năm qua như sau:

- HND tỉnh kiểm tra 86 lượt huyện, thị xã, thành phố; kiểm tra 118 lượt xã; 165 lượt Tổ TK&VV.

- HLHPN tỉnh kiểm tra 49 lượt huyện, thị xã, thành phố; kiểm tra 49 lượt xã; 63 lượt Tổ TK&VV.

- HCCB tỉnh kiểm tra 58 lượt huyện, thị xã, thành phố; kiểm tra 58 lượt xã; 81 lượt Tổ TK&VV.

- ĐTN tỉnh đã kiểm tra 58 lượt huyện, thị xã, thành phố; kiểm tra 68 lượt xã; 73 lượt Tổ TK&VV.

#### c) Các hoạt động phối hợp thực hiện cùng NHCSXH

- Phối hợp triển khai tốt nội dung văn bản đã ký kết về việc thực hiện ủy thác cho vay vốn đối với hộ nghèo và các đối tượng chính sách khác giữa NHCSXH với 04 tổ chức Hội đoàn thể cấp tỉnh và tuyên truyền, triển khai các chính sách tín dụng ưu đãi mới.

- Phối hợp trong việc tuyên truyền thực hiện Chỉ thị số 40-CT/TW ngày 22/11/2014 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với tín dụng chính sách xã hội, nhằm nâng cao nhận thức và trách nhiệm của các tổ chức CT - XH trong việc quản lý và sử dụng nguồn vốn chính sách xã hội cho công tác giảm nghèo đảm bảo an sinh xã hội và xây dựng nông thôn mới đang là trách nhiệm của cả hệ thống chính trị. Kể từ khi thực hiện Chỉ thị số 40-CT/TW đến nay, nguồn vốn địa phương ủy thác sang chi nhánh NHCSXH tỉnh để cho vay hộ nghèo và các đối tượng chính sách khác tăng 108 tỷ đồng.

- Phối hợp triển khai kịp thời công tác đối chiếu nợ, tiền gửi, phân tích nợ vay của khách hàng theo văn bản 2844/NHCS-QLN ngày 13/8/2015 và lập hồ sơ xử lý nợ tồn đọng không có khả năng thu hồi theo văn bản 4180/NHCS-QLN ngày 04/11/2016 của Tổng Giám đốc NHCSXH. Bên cạnh công tác xử lý nợ bị rủi ro bất khả kháng được thực hiện thường xuyên hàng năm:

- + Đối với dư nợ cho vay từ nguồn vốn Ngân sách địa phương: Chi nhánh đã lập hồ sơ đề nghị xử lý nợ rủi ro trình UBND tỉnh Bình Định xem xét và đã ban hành Quyết định xử lý rủi ro cho 23 hộ với tổng số tiền 143 triệu đồng (gốc 81 triệu đồng, lãi 62 triệu đồng).

- + Đối với dư nợ thuộc nguồn vốn Trung ương: Chi nhánh được NHCSXH Việt Nam xử lý nợ rủi ro đối với các khoản nợ bị rủi ro do nguyên nhân khách

quan không có khả năng trả nợ với tổng số tiền 12 tỷ đồng (gốc 11 tỷ đồng, lãi 1 tỷ đồng).

- Phối hợp thu thập số điện thoại của khách hàng theo công văn 4734/NHCS-CV ngày 28/11/2016 của Tổng Giám đốc NHCSXH để có nguồn thông tin đầy đủ, chính xác về khách hàng đồng thời thông báo đến khách hàng vay vốn thông tin đối chiếu nợ, thông báo nợ, tín dụng chính sách nhanh chóng, thuận tiện nhằm nâng cao chất lượng hoạt động và triển khai thành công, có hiệu quả các dịch vụ ngân hàng điện tử, dịch vụ gia tăng tới khách hàng.

- Phối hợp tổ chức tập huấn, kiểm tra, đánh giá kết quả nhận ủy thác tín dụng chính sách nhằm nâng cao năng lực và trình độ cho đội ngũ cán bộ làm công tác ủy thác cho vay hộ nghèo và các đối tượng chính sách khác. Cụ thể trong 5 năm qua: tổ chức đào tạo, tập huấn nghiệp vụ tín dụng chính sách cho đối tượng ngoài ngành NHCSXH được 2.896 lượt cán bộ tổ chức chính trị - xã hội nhận ủy thác, 555 lượt Chủ tịch UBND cấp xã, 722 lượt cán bộ Ban Giám nghèo cấp xã, 4.805 lượt Trưởng cấp thôn và 18.855 lượt cán bộ Ban quản lý Tổ TK&VV.

Qua công tác tập huấn và kiểm tra cho thấy các cấp Hội cơ bản thực hiện theo đúng hướng dẫn, quy định, các hộ vay đã sử dụng vốn vay đúng mục đích, phát huy được hiệu quả đồng vốn tín dụng chính sách. Sau các cuộc kiểm tra đều có văn bản thông báo kết quả kiểm tra cho đơn vị được kiểm tra biết những ưu điểm, hạn chế tồn tại để kịp thời khắc phục.

- Phối hợp tổ chức Cuộc thi tìm hiểu về thực hiện Chỉ thị số 40-CT/TW do cán bộ viên chức, người lao động trong hệ thống NHCSXH; cán bộ, hội viên các cấp hội; cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân, đối tượng thụ hưởng từ các chương trình tín dụng chính sách xã hội với tổng số bài dự thi là: 935 bài. Sau Cuộc thi có trao giải cho những bài có thành tích cao ở các đơn vị.

- Phối hợp với các tổ chức CT-XH nhận ủy thác tổ chức thành công Hội thi nghiệp vụ giỏi tín dụng chính sách xã hội cấp tỉnh và tham gia Hội thi Nghiệp vụ giỏi tài năng văn nghệ cấp khu vực năm 2017 do NHCSXH Việt Nam tổ chức.

## **2.2. Trách nhiệm của các tổ chức Hội, đoàn thể cấp tỉnh, huyện và xã**

a) Trách nhiệm của các tổ chức chính trị-xã hội nhận ủy thác

- Tổ chức thực hiện tốt các nội dung ủy thác quy định tại Văn bản Liên tịch và Hợp đồng ủy thác đã ký; các Tổ chức CT-XH tỉnh thường xuyên chỉ đạo các Tổ chức CT-XH tại địa phương phối hợp với chính quyền địa phương thực hiện công tác thông tin, tuyên truyền đa dạng, phong phú dưới nhiều hình thức như: thông qua các phương tiện thông tin đại chúng (đài, báo), qua các phiên họp giao ban giữa NHCSXH với các Hội đoàn thể cấp tỉnh, huyện, các buổi họp giao ban tại Điểm giao dịch xã, tại các buổi tập huấn nghiệp vụ của Hội đoàn thể, tại các buổi họp thôn, Tổ TK&VV...; phối hợp cùng NHCSXH triển khai thực hiện các chương trình tín dụng, các giải pháp củng cố, nâng cao chất lượng hoạt động, chất lượng tín dụng, đặc biệt tại một số Phòng giao dịch NHCSXH huyện có chất lượng tín dụng chưa cao.

- Thực hiện phân công bộ phận cán bộ Hội, đoàn thể chuyên trách thực hiện và theo dõi các nội dung công việc ủy thác. Yêu cầu cán bộ Hội, đoàn thể được phân công phải nhiệt tình, có đủ năng lực thực hiện các công việc nhận ủy thác và phải được mọi người tín nhiệm; hiểu và nắm rõ cơ chế ủy thác cho vay của NHCSXH; có khả năng tuyên truyền, vận động, chính sách tín dụng ưu đãi của Chính phủ; biết cách ghi chép và mở sổ sách theo dõi hoạt động ủy thác cho vay của NHCSXH.

- Quán triệt Ban Thường vụ Hội, đoàn thể cấp xã không được tham gia Ban quản lý Tổ do Hội, đoàn thể quản lý để đảm bảo tách chức năng kiểm soát và quản lý hoạt động của Tổ.

- Tăng cường công tác chỉ đạo, kiểm tra, giám sát, đôn đốc của tổ chức Hội, đoàn thể nhận ủy thác cấp trên, đối với Hội, đoàn thể cấp dưới, của Hội đoàn thể cấp xã đối với các Tổ TK&VV do Hội, đoàn thể theo dõi, giám sát.

- Chủ động phối hợp với các cơ quan khuyến nông, khuyến lâm, khuyến ngư... tổ chức tập huấn kỹ thuật và chuyển giao công nghệ cho hộ vay.

#### b) Trách nhiệm của NHCSXH

- NHCSXH phối hợp với các tổ chức CT-XH nhận ủy thác, Tổ TK&VV làm ủy nhiệm giải ngân cho vay hộ nghèo và các đối tượng chính sách khác đúng đối tượng, theo chỉ tiêu kế hoạch giao hàng năm, đáp ứng kịp thời nhu cầu vốn đến 100% xã, phường, thị trấn trên phạm vi toàn tỉnh; trong đó, tập trung ưu tiên cho vay hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo, các xã vùng đồng bào dân tộc thiểu số, vùng đặc biệt khó khăn, vùng sâu, vùng xa,... để đầu tư sản xuất kinh doanh, tạo nhiều việc làm, tăng thu nhập, ổn định cuộc sống.

- Tạo mọi điều kiện thuận lợi để các cấp hội thực hiện tốt các nội dung ủy thác trong công tác tuyên truyền, vận động và kiểm tra giám sát các hoạt động của Tổ TK&VV, Ban quản lý Tổ và tổ viên Tổ TK&VV; phối hợp chặt chẽ các cấp hội củng cố, kiện toàn, nâng cao chất lượng hoạt động Tổ TK&VV tại cơ sở; tham mưu, phối hợp với chính quyền địa phương và các tổ chức CT-XH nhận ủy thác tăng cường rà soát, kiểm tra, đôn đốc, đối chiếu, phân tích, làm tốt công tác thu hồi nợ đến hạn, giám sát quá trình sử dụng vốn vay nhằm hạn chế phát sinh nợ quá hạn và xử lý kịp thời các khoản nợ bị rủi ro do nguyên nhân khách quan.

- Thực hiện thanh toán đầy đủ và đúng kỳ hạn phí ủy thác theo văn bản thỏa thuận giữa NHCSXH và tổ chức Hội, đoàn thể.

- Thông báo kịp thời cho Hội, đoàn thể khi có thay đổi, bổ sung về chủ trương, chính sách tín dụng đối với hộ nghèo và các đối tượng chính sách khác và phối hợp với Hội, đoàn thể các cấp tổ chức tập huấn về cơ chế, chính sách và văn bản mới.

- Chủ động tổ chức giao ban định kỳ để nắm bắt tình hình, kết quả thực hiện ủy thác, kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc, phát sinh; hàng năm, xây dựng kế hoạch kiểm tra, giám sát hoạt động ủy thác của các cấp hội. Việc tổ chức kiểm tra, giám sát được lập thành văn bản để theo dõi và có thông báo các vấn đề

phát sinh liên quan đến ủy thác cho tổ chức Hội, đoàn thể cùng cấp để phối hợp cùng giải quyết.

c) Trách nhiệm chung của hai bên

- Phối hợp tổ chức triển khai, thực hiện kế hoạch tín dụng hàng năm giao phân đầu đạt kế hoạch tăng trưởng trung ương giao.

- Xây dựng kế hoạch phối hợp kiểm tra, giám sát hàng năm hoạt động của Hội, đoàn thể cấp dưới và hoạt động của Tổ TK&VV nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động ủy thác. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát và đôn đốc các tổ chức Hội cấp dưới thực hiện kiểm tra, giám sát hoạt động ủy thác cho vay của các tổ chức CT-XH theo Văn bản số 3775/NHCS-KTNB và theo Văn bản liên tịch, Hợp đồng ủy thác đã ký nhằm củng cố và nâng cao chất lượng hoạt động ủy thác cho vay.

- Tổ chức thực hiện tốt kế hoạch đào tạo nhằm nâng cao năng lực, trình độ nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ cho cán bộ tổ chức Hội, đoàn thể các cấp và Ban quản lý Tổ TK&VV.

- Phối hợp tổ chức giao ban theo định kỳ 1 tháng/lần đối với NHCSXH cấp huyện với Hội, đoàn thể cấp xã, Tổ TK&VV; giao ban 2 tháng/lần đối với NHCSXH cấp huyện với Hội, đoàn thể cấp huyện; giao ban 3 tháng/lần đối với NHCSXH cấp tỉnh với Hội, đoàn thể tỉnh.

- NHCSXH phối hợp với tổ chức Hội, đoàn thể thực hiện tổ chức tổng kết đánh giá kết quả ủy thác cấp tỉnh, cấp huyện định kỳ tổ chức tổng kết 1 năm/lần.

- NHCSXH cấp huyện cùng Hội, đoàn thể cấp xã tiến hành đánh giá hoạt động của Tổ TK&VV để xếp loại Tổ theo quy định làm cơ sở củng cố, đào tạo, tập huấn, xếp loại thi đua hàng năm, trong đó đặc biệt quan tâm củng cố Tổ có nợ quá hạn trên 2% và có kế hoạch củng cố, nâng cao chất lượng đối với Tổ TK&VV xếp loại trung bình và yếu, kém, phân đầu không có Tổ TK&VV xếp loại trung bình, yếu, kém trong thời gian đến.

- NHCSXH và tổ chức Hội, đoàn thể hướng dẫn, chỉ đạo hệ thống cấp hội mình quản lý tổ chức thực hiện nội dung văn bản thỏa thuận đã ký; chỉ đạo các đơn vị trực thuộc ký văn bản liên tịch và hợp đồng ủy thác trên cơ sở văn bản thỏa thuận giữa NHCSXH và các cấp Hội tỉnh, cấp hội huyện khi có thay đổi mới.

- Phối hợp với NHCSXH để củng cố, kiện toàn tổ TK&VV yếu kém. Hàng tháng, NHCSXH thực hiện chấm điểm, đánh giá chất lượng hoạt động ủy nhiệm của tổ TK&VV nhằm giúp NHCSXH các cấp có giải pháp củng cố, kiện toàn kịp thời hoạt động của tổ TK&VV. Sau khi có kết quả chấm điểm hàng tháng, cán bộ tín dụng của NHCSXH phối hợp với tổ chức Hội, đoàn thể nhận ủy thác cấp xã phân tích nguyên nhân yếu kém, thống nhất giải pháp, thời gian khắc phục, củng cố, kiện toàn tổ TK&VV thực hiện tốt tín dụng chính sách tại địa bàn.

### 3. Tồn tại, hạn chế, nguyên nhân

Bên cạnh những kết quả đạt được, công tác thực hiện ủy thác cho vay hộ nghèo và các đối tượng chính sách khác vẫn còn một số tồn tại hạn chế như sau:

### 3.1. Tồn tại, hạn chế

- Công tác tuyên truyền về các chủ trương, chính sách tín dụng ưu đãi của Chính phủ, quy định của NHCSXH ở một số nơi còn chưa kịp thời.

- Một số nơi công tác sinh hoạt Tổ TK&VV còn hình thức, đơn điệu, chủ yếu tập trung việc bình xét vay vốn, đôn đốc việc trả nợ và thực hiện thu lãi, việc hướng dẫn giúp đỡ, giám sát lẫn nhau giữa các tổ viên trong sản xuất và cuộc sống chưa được thường xuyên. Chất lượng hoạt động của một số Tổ TK&VV còn hạn chế, trình độ, nhận thức, trách nhiệm của Ban quản lý Tổ TK&VV một số nơi chưa cao, vẫn còn tình trạng Tổ không sinh hoạt định kỳ theo quy ước mà chỉ họp tổ khi bình xét cho vay.

- Chất lượng tín dụng ủy thác chưa đồng đều, một số địa bàn, một số Tổ TK&VV có tỷ lệ nợ quá hạn cao; tình trạng hộ vay bỏ đi khỏi nơi cư trú không có thông tin ngày càng gia tăng.

- Công tác kiểm tra, giám sát hoạt động ủy thác của các Hội đoàn thể cấp cơ sở đối với các Tổ TK&VV, kiểm tra việc hộ vay sử dụng vốn một số nơi chưa thường xuyên hoặc có kiểm tra nhưng chất lượng kiểm tra chưa cao. Một số tổ chức CT-XH cấp xã kiểm tra chưa đánh giá được tồn tại để hướng dẫn Ban quản lý Tổ khắc phục việc lưu giữ hồ sơ, chứng từ, ghi chép nội dung họp tổ, ghi chép Biên lai, tuyên truyền đến hộ vay.

- Công tác đào tạo, tập huấn cán bộ Hội, cán bộ Tổ TK&VV một số nơi chưa thực sự chủ động, hầu hết trông chờ NHCSXH và Hội cấp trên. Việc phối hợp với các ngành tổ chức tập huấn, hướng dẫn hộ vay sử dụng vốn, chuyển giao kỹ thuật, trao đổi kinh nghiệm sản xuất... thực hiện chưa thường xuyên, chưa nhiều.

### 2.2. Nguyên nhân

Hạn chế trên có cả nguyên nhân chủ quan và khách quan. Theo đó, công tác lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra của các tổ chức CT-XH các cấp ở một số địa phương chưa quyết liệt, chưa kịp thời. Việc bố trí, phân công cán bộ lãnh đạo phụ trách, cán bộ trực tiếp theo dõi vốn vay chưa ổn định; sự phối hợp với chính quyền địa phương và NHCSXH trong quá trình tổ chức thực hiện, trao đổi, chia sẻ thông tin, công tác giao ban, sơ kết, tổng kết chưa kịp thời, chưa thường xuyên. Số hộ vay bỏ địa phương đi làm ăn xa, một số già yếu không người thừa kế; một số hộ không có thu nhập thường xuyên nên phải chờ tới mùa vụ thu hoạch mới trả gốc và lãi một lần. Ngoài ra, số hộ bị ốm đau, bệnh tật phải bán nhà, hoa màu... để chữa trị bệnh, khi khỏi bệnh sức khỏe không đảm bảo, không có thu nhập để trả nợ gốc và lãi. Trong công tác đôn đốc nợ đến hạn, nợ quá hạn, lãi tồn đọng chưa được chính quyền địa phương, các tổ chức CT-XH các cấp, Tổ trưởng Tổ TK&VV chú trọng, chưa thông báo kịp thời cho hộ vay và chưa tích cực đôn đốc khi có nợ quá hạn phát sinh... từ đó dẫn đến việc nợ quá hạn thường xuyên phát sinh tăng, nên tỷ lệ nợ quá hạn cao.

### 4. Đánh giá chung

Với phương thức cho vay chủ yếu là trực tiếp có ủy thác một số nội dung công việc của quy trình cho vay để chuyển tải vốn tín dụng ưu đãi đến tay người nghèo và các đối tượng chính sách khác, đây là mô hình đặc thù, huy động sức mạnh của cả hệ thống chính trị - xã hội cùng chung sức thực hiện các chương trình tín dụng chính sách xã hội, góp phần giảm nghèo và bảo đảm an sinh xã hội.

Với kết quả thực hiện trong 5 năm qua, có thể khẳng định phương thức ủy thác một số nội dung công việc qua các tổ chức CT-XH là sáng tạo, phù hợp với tôn chỉ hoạt động của các tổ chức CT-XH, phù hợp với tính chất chính trị - xã hội của tín dụng chính sách, được nhân dân đồng tình ủng hộ. Việc NHCSXH ủy thác qua các tổ chức CT-XH thực hiện một số nội dung công việc trong quy trình cho vay hiện nay là phù hợp với năng lực quản lý, phương thức và hoạt động của các tổ chức CT-XH; phát huy được những điểm mạnh của tổ chức Hội, đoàn thể có mạng lưới, cán bộ ở tất cả các xã, đặc biệt có chi hội hoạt động ở thôn, làng gần dân nhất cùng tham gia góp sức trong việc tuyên truyền, bình xét cho vay; giám sát sử dụng vốn vay; đôn đốc người vay trả nợ, trả lãi; vận động tổ viên thực hành tiết kiệm hàng ngày, tạo thói quen thường xuyên để gửi hàng tháng, nhằm tích góp, tạo nguồn hỗ trợ cho việc trả lãi, trả nợ NHCSXH và tạo lập dần vốn tự có; hướng dẫn về cách thức sản xuất, làm ăn đạt hiệu quả; tham gia và giám sát việc thực hiện công khai, dân chủ, minh bạch trong việc sử dụng nguồn lực của Nhà nước cho mục tiêu giảm nghèo, đảm bảo an sinh xã hội.

Thông qua hoạt động nhận ủy thác cũng đã tạo điều kiện cho các tổ chức CT-XH có thêm điều kiện củng cố tổ chức của mình sát dân, gần dân hơn, hoạt động hiệu quả hơn; thực hiện chức năng, nhiệm vụ của Hội, đoàn thể tốt hơn; năng lực của cán bộ Hội, đoàn thể được nâng cao kể cả ở những nơi vùng sâu, vùng xa, miền núi, làm cho hội viên gần bó hơn với các tổ chức hội. Việc thực hiện ủy thác cũng đã góp phần nâng cao năng lực tổ chức điều hành và phối hợp của đội ngũ cán bộ Hội đặc biệt cán bộ cơ sở.

Tổ chức Hội, đoàn thể các cấp có thêm nguồn kinh phí hoạt động và thực hiện tốt hơn việc lồng ghép các chương trình, kế hoạch của Hội, đoàn thể với chương trình tín dụng chính sách như: phong trào phụ nữ giúp nhau phát triển kinh tế gia đình, chăm sóc sức khỏe, bình đẳng giới, xây dựng gia đình "5 không 3 sạch" của Hội Phụ nữ; phong trào nông dân sản xuất xuất giỏi của Hội Nông dân; phong trào "Cụu chiến binh giúp nhau giảm nghèo, làm kinh tế giỏi"; phong trào xung kích lao động sáng tạo phát triển kinh tế - xã hội của Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh.

Thực hiện phương thức này, NHCSXH đã xây dựng được mạng lưới hoạt động rộng khắp đến tất cả các xã, phường, thị trấn, các thôn, xóm, khu hành chính trên toàn tỉnh. Hiện nay, NHCSXH thực hiện tổ chức giao dịch tại 159 Điểm giao dịch đặt tại trụ sở UBND cấp xã; phối hợp với chính quyền địa phương, các tổ chức CT-XH quản lý 2.380 Tổ TK&VV hoạt động tại các thôn, làng trong toàn tỉnh. Tổ TK&VV là nơi giúp hộ vay thực hiện các thủ tục vay vốn, tổ chức sinh hoạt tương trợ giúp đỡ nhau, đảm bảo thực hiện cơ chế dân chủ, vừa là nơi để ngân

hàng đưa các nghiệp vụ về cơ sở phục vụ hộ nghèo và các đối tượng chính sách khác hiệu quả hơn.

### **III. MỘT SỐ KINH NGHIỆM**

1. Được sự quan tâm chỉ đạo của cấp ủy, chính quyền địa phương, Ban đại diện Hội đồng quản trị các cấp, sự tham gia trách nhiệm của chính quyền các cấp, đặc biệt là chính quyền cấp xã trong tổ chức vận hành hoạt động tín dụng chính sách xã hội, sự vào cuộc của chính quyền cấp thôn trong phổ biến, triển khai thực hiện chính sách tín dụng ưu đãi, công tác giám sát Tổ TK&VV, cũng như sự phối hợp chặt chẽ giữa NHCSXH với các tổ chức CT-XH là yếu tố quan trọng nhất, tạo nên thành công và kết quả của công tác ủy thác tín dụng chính sách xã hội.

2. Tổ chức CT- XH các cấp đã tích cực vào cuộc, quan tâm phân công, bố trí cán bộ làm ủy thác có đủ năng lực, trình độ, nhiệt tình trách nhiệm, chỉ đạo các đơn vị trực thuộc, đặc biệt là cấp xã nhận thức đầy đủ trách nhiệm của mình trong thực hiện hoạt động nhận ủy thác với NHCSXH và làm tốt các nội dung công việc ủy thác. Thường xuyên kiểm tra, giám sát hoạt động ủy thác của Hội đoàn thể cấp trên đối với cấp dưới, đối với Tổ TK&VV; kiểm tra, giám sát và hướng dẫn hộ vay sử dụng vốn đúng mục đích, đạt hiệu quả.

3. Thực hiện nghiêm túc quy trình thành lập, củng cố Tổ TK&VV, bình chọn Tổ trưởng và Ban quản lý Tổ có năng lực, nhiệt tình và uy tín. Duy trì sinh hoạt Tổ thường xuyên, phát huy vai trò trách nhiệm của Ban quản lý Tổ và các tổ viên trong việc bình xét cho vay, giám sát sử dụng vốn vay.

4. Coi trọng công tác đào tạo, tập huấn nghiệp vụ cho cán bộ Hội và cán bộ Tổ TK&VV; phối hợp tổ chức các buổi tập huấn về khuyến nông, khuyến lâm, khuyến ngư, chuyển giao kỹ thuật, hướng dẫn cách thức làm ăn, những mô hình kinh tế hiệu quả cho hộ nghèo và các đối tượng chính sách khác để giúp hộ vay có kiến thức sử dụng vốn vay sản xuất, kinh doanh mang lại hiệu quả kinh tế cao.

5. Làm tốt công tác tuyên truyền chủ trương, chính sách của Đảng và Chính phủ về chính sách tín dụng ưu đãi và các chương trình tín dụng đối với hộ nghèo và các đối tượng chính sách khác, nhất là, phối hợp chính quyền cấp xã, tổ trưởng Tổ TK&VV thực hiện tuyên truyền, quán triệt cho người dân hiểu được quyền lợi, nghĩa vụ của mình trước, trong và sau khi vay vốn, để họ không còn tư tưởng trông chờ ỷ lại, có trách nhiệm sử dụng vốn đúng mục đích, thực hành tiết kiệm và thực hiện nghĩa vụ hoàn trả vốn vay đúng thời hạn, trả lãi theo định kỳ hàng tháng.

### **IV. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ**

1. Tiếp tục quan tâm chỉ đạo thực hiện hiệu quả Chỉ thị số 40-CT/TW, trong đó chỉ đạo cân đối, bố trí đủ nguồn lực để thực hiện được các chương trình tín dụng chính sách.

2. Cho phép tiếp tục thực hiện chương trình cho vay hộ mới thoát nghèo, cho vay chương trình nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn khi hết thời hạn quy định (thực hiện đến hết 31/12/2020); đồng thời, cho phép kéo dài thời gian hộ gia đình được thụ hưởng chính sách tín dụng đối với hộ mới thoát nghèo kể từ khi ra

khỏi danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo lên tối đa là 5 năm. Nâng thời hạn cho vay tối đa của chương trình cho vay hộ mới thoát nghèo lên 10 năm để phù hợp với chu kỳ sản xuất kinh doanh của các loại cây trồng, vật nuôi có thời gian sinh trưởng dài như trồng cây ăn quả, trồng cây công nghiệp. Nâng mức cho vay tối đa đối với một công trình chương trình tín dụng nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn lên 20 triệu đồng để phù hợp với điều kiện thực tế tại địa phương.

3. Cho phép thực hiện chế độ chi trả phụ cấp cho Trưởng thôn tham gia công tác quản lý vốn tín dụng chính sách trên địa bàn./.

**Nơi nhận:**

- NHCSXH Việt Nam;
- CT, PCT Nguyễn Tuấn Thanh;
- BDD HĐQT NHCSXH tỉnh;
- NHCSXH tỉnh;
- HLHPN, HCCB, HND, ĐTN tỉnh;
- BDD HĐQT NHCSXH huyện;
- Các PGD NHCSXH cấp huyện;
- PVP VX;
- Lưu: VT, K20.

**TM. BDD HĐQT NHCSXH TỈNH**  
**TRƯỞNG BAN**



**PHÓ CHỦ TỊCH UBND TỈNH**  
**Nguyễn Tuấn Thanh**

